

# ST 29 TOP COAT LIQUID-APPLIED POLYURETHANE 2 COMPONENT TRANSPARENT UV RESISTANT

## MÀNG PHỦ BẢO VỆ DẠNG LÔNG POLYURETHANE HAI THÀNH PHẦN TRONG SUỐT GỐC DUNG MÔI KHÁNG UV

### Description / Mô tả

**ST 29** is a two-component, solvent-based transparent, durable and long-lasting Polyurethane floor covering material due to its unaffected by ultraviolet (UV) radiation, no chalking and high surface hardness.

**ST 29** là vật liệu phủ sàn Polyurethane 2 thành phần gốc dung môi trong suốt, bền và được sử dụng bao phủ lâu dài do không ảnh hưởng bởi tia bức xạ cực tím (UV), không tạo bề mặt phấn và cho độ cứng bề mặt cao.

### Application / Ứng dụng

**ST 29** is designed for coating applications such as:

- As a topcoat over epoxy, polyurethane or polyurea paints to support moderate mechanical requirements...
- Roof deck, outdoor walkway...

**ST 29** được thiết kế cho làm các lớp phủ trong các ứng dụng như:

- Làm lớp phủ trên sơn epoxy, polyurethane hoặc polyurea để hỗ trợ yêu cầu cơ học vừa phải...
- Sàn mái, lối đi lại ngoài trời...

### Advantage / Ưu điểm

- Easy to apply by spray or sweep method.
- Do not allow liquid to penetrate.
- Withstand loads, shocks, light abrasion.
- Chemical resistance.
- The paint film is durable, beautiful, glossy, easy to clean, antibacterial, anti-mildew.
- Good adhesion on old and new cement and concrete surfaces.
- Dễ thi công bằng phương pháp phun hoặc quét.
- Không cho chất lỏng xuyên thấm qua.
- Chịu được tải trọng, va đập, mài mòn nhẹ.
- Kháng hoá chất.
- Màng sơn bền, đẹp, bóng láng dễ lau chùi, kháng khuẩn, chống nấm mốc.
- Bám dính tốt trên bề mặt xi măng, bê tông cũ và mới.

**Specifications / Thông số kỹ thuật**

| TÊN CHỈ TIÊU                                                                                                                          | TIÊU CHUẨN         | KẾT QUẢ                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Adhesive strength (on concrete substrate) after 7 days<br><i>Cường độ bám dính (trên nền bê tông) sau 7 ngày</i>                      | ASTM D 7234 - 2021 | >3 MPa<br>(Cohesive failure within the substrate)<br><i>(Phá huỷ bên trong lớp vật liệu nền)</i>                                                                                                                                                         |
| Water penetration under a water pressure of 1,5 bar for 7 days<br><i>Độ thấm nước dưới áp lực nước thủy tĩnh 1,5 bar trong 7 ngày</i> | BS EN 14891 - 2017 | Non-penetration<br><i>Không thấm</i>                                                                                                                                                                                                                     |
| Scrub resistance<br><i>Độ rửa trôi</i>                                                                                                | TCVN 8653-4 : 2012 | No removing of coating after 1200 cycles of scrubbing.<br><i>Màng sơn không bị bào mòn đến lộ bề mặt nền sau 1200 chu kỳ</i>                                                                                                                             |
| Shock temperature resistance<br><i>Chu kỳ nóng lạnh</i>                                                                               | TCVN 8653-5 : 2012 | No blistering, no peeling, no cracking, no major differences in color and gloss after 50 cycles of shock temperature<br><i>Màng sơn không bị phồng rộp, bong tróc, nứt, không có sự khác biệt lớn về màu sắc và độ bóng sau 50 chu kỳ chịu nóng lạnh</i> |

**Prepare the construction surface / Chuẩn bị bề mặt thi công**

The standard surface of the construction competition must be clean and secure, free of dirt and spilled substances.

*Bề mặt chuẩn bị thi công phải vệ sinh sạch sẽ và rắn chắc, không bụi bẩn và các chất rơi rớt.*

**Mix / Trộn**

Mix **part A** : **part B** = 1 : 1 with a low speed mixer for about 3 – 5 minutes..

*Trộn đều theo tỷ lệ thành phần A : thành phần B = 1 : 1 bằng máy trộn tốc độ thấp trong khoảng 3 – 5 phút.*

**Application / Thi công**

Apply with paint spray gun or brush.

- First layer: **ST 29** rated 0,2 - 0,3 kg/m<sup>2</sup>.
- Finishing coating: **ST 29** rated 0,2 - 0,3 kg/m<sup>2</sup>.

*Thi công bằng súng phun sơn hoặc cọ.*

- Lớp thứ nhất: **ST 29** định mức 0,2 - 0,3 kg/m<sup>2</sup>.
- Lớp phủ hoàn thiện: **ST 29** định mức 0,2 - 0,3 kg/m<sup>2</sup>.

**Packing size / Đóng gói**

Set of 1 kg, 5 kg, 20 kg.

*Bộ 1 kg, 5 kg, 20 kg.*

**Coverage / Định mức**

Spray on the base material: 0,4 - 0,6 kg/m<sup>2</sup>/2 layers

*Phun trên nền vật liệu: 0,4 - 0,6 kg/m<sup>2</sup>/2 lớp.*

**Cleaning tools / Vệ sinh dụng cụ**

Wash tools and equipment immediately after application with Xylene.... When the product has cured, mechanical measures must be used to clean it.

*Rửa dụng cụ và thiết bị ngay sau khi thi công bằng Xylene.... Khi sản phẩm đã đóng rắn phải sử dụng biện pháp cơ học để vệ sinh.*

**Shelf life / Lưu kho**

**ST 29** storage time is 12 months in unopened, unopened packaging in cool and dry conditions.

*Thời gian bảo quản **ST 29** là 12 tháng khi bao bì còn nguyên vẹn, chưa mở nắp trong điều kiện thoáng mát và khô ráo.*

Reference No. ST 29/07082023

*Tham chiếu ST 29/07082023*